

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

HƯƠNG ƯỚC

THÔN ĐẮK R' MĂNG 4



Tà Đùng, tháng 9 năm 2026

LỜI NÓI ĐẦU

Văn hóa thôn là nét truyền thống lâu đời của dân tộc Việt nam, trải qua bao đời nay, những thuần phong mỹ tục của văn hóa thôn được tổ tiên chúng ta gìn giữ, bảo tồn, phát huy và xây dựng. Hơn bao giờ hết truyền thống đó đã và đang được Nhà nước ta quan tâm vun đắp bằng cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”.

Hương ước, quy ước là văn bản quy định về các quy phạm xã hội bao gồm các quy tắc xử sự do cộng đồng dân cư bàn và quyết định; không trái pháp luật và đạo đức xã hội; nhằm điều chỉnh các quan hệ xã hội mang tính tự quản của cộng đồng dân cư và được Ủy ban nhân dân cấp xã công nhận.

Theo Nghị định số 61/2023/NĐ-CP, việc xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước phải bảo đảm 4 nguyên tắc: Phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; không quy định lại các nội dung đã được quy định trong văn bản quy phạm pháp luật; xuất phát từ nhu cầu tự quản của người dân, trên cơ sở tự nguyện, thỏa thuận, thống nhất, công khai, minh bạch trong cộng đồng dân cư; phát huy đầy đủ quyền làm chủ của Nhân dân và trách nhiệm của người dân đối với cộng đồng; tôn trọng tính tự chủ, tính đa dạng văn hóa và quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của cộng đồng dân cư; phù hợp với đạo đức xã hội, phong tục, tập quán tốt đẹp; bảo vệ, giữ gìn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống; xây dựng các giá trị văn hóa mới, quy tắc ứng xử văn minh, phù hợp với đặc điểm tình hình của cộng đồng dân cư.

Nhằm giữ gìn và phát huy những thuần phong mỹ tục của quê hương, đề cao các chuẩn mực đạo đức và tập quán tốt đẹp của dân tộc; xóa bỏ các hủ tục lạc hậu; phát triển các hình thức hoạt động văn hóa lành mạnh, xây dựng đời sống văn hóa, văn minh và tiến bộ xã hội; phát huy tình làng nghĩa xóm, đoàn kết, tương thân, tương ái, hỗ trợ giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng dân cư; thực hiện tốt cuộc vận động: “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”; xây dựng Thôn Đắc R’ Măng 4 ngày càng phát triển ấm no, hạnh phúc, văn minh, tiến bộ.

Thôn Đắc R' Măng 4, ngày 28 tháng 9 năm 2026

BẢN HƯƠNG ƯỚC, QUY ƯỚC
THÔN ĐẮK R' MĂNG 4
Xã Tà Đùng, tỉnh Lâm Đồng

Thôn Đắc R' Măng 4 được thành lập theo Nghị Quyết số 19/NQ-HĐND ngày 25/6/2026 của Hội đồng Nhân dân xã Tà Đùng Nghị quyết về việc sắp xếp thôn, bon trên địa bàn xã Tà Đùng trên cơ sở sáp nhập giữa bon Sa Nar và bon Sa Ú cũ. Thôn có diện tích tự nhiên khoảng 332 ha, phía đông giáp thôn Đắc SNa, phía tây giáp thôn Đắc R' Măng 3, phía bắc giáp thôn khải Vi, phía nam giáp Công Ty Tân Mai. Dân số trong bon hiện nay có 361 hộ với 1520 nhân khẩu sinh sống gồm các dân tộc Kinh, Mạ, M' Nong, Thái, Tày, Hoa, Dao.... Người dân trong bon sinh sống chủ yếu bằng nghề chăn nuôi các loại gia súc, gia cầm và trồng các loại cây công nghiệp như cà phê, điều, tiêu, sầu riêng,....., và cây nông nghiệp ngắn ngày như ngô, sắn, chanh dây....

Thôn Đắc R' Măng 4 có đa số người dân tộc địa phương sinh sống. Từ những năm thành lập và phát triển, nhân dân Thôn Đắc R' Măng 4 luôn luôn đoàn kết một lòng cùng nhau xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, an ninh – trật tự trong bon. Đường điện, đường giao thông đã về tận bon, đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân được cải thiện rõ rệt. Thôn Đắc R' Măng 4 luôn xây dựng bon văn hóa tiêu biểu của xã, tỉnh. Nhân dân trong bon quyết tâm phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo, bỏ dần các phong tục tập quán lạc hậu, cùng nhau phát triển kinh tế xây dựng Thôn Đắc R' Măng 4 ngày càng tiến bộ chung tay cùng với chính quyền địa phương xây dựng nông thôn mới.

Bản hương ước do nhân dân Thôn Đắc R' Măng 4 xây dựng dựa trên nền tảng cơ sở dân chủ, thảo luận công khai và đề ra các quy tắc xử sự chung để điều chỉnh các quan hệ xã hội mang tính tự quản của nhân dân nhằm giữ gìn và phát huy những truyền thống, phong tục tập quán tốt đẹp trong bon, góp phần hỗ trợ tích cực cho việc quản lý nhà nước bằng pháp luật.

Nhân dân Thôn Đắc R' Măng 4 đã cùng nhau xây dựng, thống nhất hương ước của thôn với những nội dung như sau:

Phần I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Hương ước này áp dụng trên địa bàn thôn quy định về những chuẩn mực ứng xử của các hộ gia đình, cá nhân trong sinh hoạt, sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội và trong mối quan hệ giữa các thành viên gia đình với nhau để xây dựng nếp sống văn hóa; quy định về việc cưới, việc tang, việc lễ, hội. Quy định về an ninh, trật tự, quy định về bảo vệ các công trình công cộng, vệ sinh môi trường,...

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các cá nhân, tổ chức, hộ gia đình thường trú, tạm trú và du khách ra, vào trên địa bàn thôn có trách nhiệm tuân thủ, thực hiện nghiêm chỉnh các nội dung của Hương ước.

Phần II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Về chế độ hội họp

1. Các cuộc họp thôn được tổ chức định kỳ hàng tháng, họp đột xuất. Trưởng thôn chủ trì, quyết định về thời gian, địa điểm tổ chức, nội dung các cuộc họp.

2. Chủ hộ có trách nhiệm tham gia họp thôn do Trưởng thôn thông báo, nếu bận phải cử người trong gia đình đi thay (người đi thay phải từ đủ 18 tuổi trở lên, có đầy đủ nhận thức và năng lực hành vi dân sự). Trường hợp vắng có lý do chính đáng phải thông báo cho Trưởng thôn.

3. Các thành viên tham gia cuộc họp phải có ý thức giữ gìn trật tự, tích cực đóng góp ý kiến, không tự ý bỏ về trước khi kết thúc cuộc họp. Trường hợp vắng mặt không có lý do sẽ không được khiếu nại về những nội dung đã quyết định tại cuộc họp đó.

Điều 4. Về phát triển kinh tế, nâng cao đời sống nhân dân

1. Mọi người trong thôn có trách nhiệm đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong sản xuất, kinh doanh, giải quyết việc làm, truyền đạt kinh nghiệm tăng năng suất và chất lượng trong sản xuất và kinh doanh.

2. Tổ chức vận động toàn dân đẩy mạnh phát triển sản xuất, kinh doanh dịch vụ; chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng, vật nuôi theo đúng quy định của pháp luật. Tăng cường áp dụng các biện pháp khoa học kỹ thuật, đưa các cây, con giống có năng suất cao vào sản xuất để tăng thêm thu nhập cho người dân. Hoạt động sản xuất, kinh doanh của các hộ gia đình, cá nhân phải gắn với việc bảo vệ sản xuất, kinh doanh và không làm ảnh hưởng đến sản xuất, kinh doanh của người khác.

3. Khuyến khích mọi người, mọi nhà làm giàu chính đáng, mở mang ngành nghề, dịch vụ, nuôi trồng thủy sản, chăn nuôi gia súc, gia cầm... hoặc các hình thức làm kinh tế khác phù hợp với quy định của pháp luật; duy trì và phát triển nghề phụ, các nghề truyền thống của địa phương nhằm phát huy sản xuất, xóa đói giảm nghèo.

Điều 5. Về xây dựng nông thôn mới

1. Mọi người có trách nhiệm tích cực hưởng ứng, thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; vận động nhân dân tự nguyện đóng góp tiền, của, công lao động để xây dựng đường nông thôn và các công trình công cộng khác trên địa bàn, hiến đất trong trường hợp cần thiết để xây dựng các công trình phục vụ lợi ích chung của cộng đồng.

2. Các khoản đóng góp xây dựng các công trình công cộng của bon phải phù hợp với khả năng đóng góp của các hộ gia đình, cá nhân và được bàn bạc thống nhất trong bon, thông qua cuộc họp bon và phải được đa số các hộ gia đình, cá nhân nhất trí.

3. Toàn thể nhân dân trong bon có trách nhiệm bảo vệ, duy trì, giữ gìn đường, ngõ sạch, đẹp. Khi xây dựng nhà, công trình phải xin cấp giấy phép xây dựng theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Xây dựng gia đình văn hóa

1. Các thành viên trong gia đình có nghĩa vụ tôn trọng, thương yêu nhau, quan tâm, giúp đỡ nhau, cùng nhau chăm lo đời sống chung của gia đình, đóng góp công sức, tiền, tài sản duy trì cuộc sống chung phù hợp với thu nhập và khả năng thực tế của mình. Giáo dục nề nếp gia phong, dòng họ có ý thức giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa, truyền thống tốt đẹp của gia đình và dòng họ. Tự hòa giải các mâu thuẫn, xích mích trong gia đình, tránh làm liên lụy đến cộng đồng bon.

2. Vợ, chồng sống chung thủy, hòa thuận, bình đẳng, không có hành vi bạo lực gia đình, tôn trọng, chia sẻ và giúp đỡ nhau trong mọi công việc; có trách nhiệm nuôi dạy con cái; cùng nhau xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc.

3. Con cháu hiếu thảo, kính trọng, chăm sóc, phụng dưỡng ông, bà, cha, mẹ.

4. Ông, bà sống gương mẫu, chăm lo, dạy bảo con, cháu trở thành người có ích cho xã hội.

5. Xây dựng kinh tế gia đình ổn định, tiêu dùng hợp lý, tiết kiệm, có kế hoạch phát triển kinh tế gia đình, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho các thành viên.

6. Gương mẫu chấp hành đường lối chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia các phong trào thi đua của địa phương.

7. Các gia đình hằng năm có trách nhiệm đăng ký và phấn đấu đạt danh hiệu “Gia đình văn hóa”.

Điều 7. Xây dựng bon văn hóa

1. Các gia đình trong bon phải đoàn kết, giúp đỡ, tương trợ lẫn nhau, giúp nhau trong lúc hoạn nạn, khó khăn; tương thân, tương ái, tạo thuận lợi cho nhau trong cuộc sống sinh hoạt hằng ngày; có trách nhiệm tham gia đóng góp, xây dựng quỹ từ thiện, an ninh, quốc phòng, quỹ đền ơn đáp nghĩa, đóng góp giúp việc tang, ốm đau, thai sản, giúp trẻ em mồ côi, lang thang cơ nhỡ... Không xâm phạm, lấn chiếm đất đai, tài sản, mồ mả, cây trồng, vật nuôi, của người khác. Không kỳ thị, phân biệt đối xử với những người có điều kiện, hoàn cảnh đặc biệt; Không phân chia bè phái gây mâu thuẫn, mất đoàn kết trong nội bộ trong bon.

2. Tuyên truyền, vận động nhân dân bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, từng bước loại bỏ các hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan; xây dựng và duy trì các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao quần chúng.

3. Tích cực xây dựng bon văn hóa theo tiêu chuẩn của phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”.

4. Vào các dịp lễ tết của quê hương dân tộc, bà con nhân dân trong bon phải tham gia vệ sinh sạch đẹp đường làng, ngõ xóm. Treo cờ Tổ quốc, trang trí cổng chào theo sự hướng dẫn của Ủy ban nhân dân xã.

Điều 8. Thực hiện chính sách dân số - gia đình và trẻ em

1. Mỗi cặp vợ chồng chỉ nên sinh 01 đến 03 con để nuôi dạy cho tốt; không phân biệt đối xử giữa con trai và con gái. Mỗi cặp vợ chồng chủ động, tự nguyện sử dụng biện pháp tránh thai để thực hiện kế hoạch hóa gia đình.

2. Không lựa chọn giới tính thai nhi.

3. Các thành viên trong gia đình có trách nhiệm bảo vệ, chăm sóc và giáo dục con cái, trẻ em phát triển cả về mặt thể lực và trí lực để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội; phải tạo điều kiện để con, em trong độ tuổi đến trường học tập.

4. Nghiêm cấm mọi hành vi vi phạm quyền trẻ em, vi phạm pháp luật. Không để trẻ em bị lạm dụng tình dục, trẻ em tham gia lao động nặng nhọc, độc hại và bị ảnh hưởng các tệ nạn xã hội khác.

5. Trẻ em phải được tiêm chủng đầy đủ, được chăm sóc nuôi dưỡng tốt nhất trong khả năng của mỗi gia đình để trẻ em không bị suy dinh dưỡng. Trẻ em từ khi sinh ra phải được đăng ký khai sinh trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày sinh ra do pháp luật quy định.

6. Huy động đóng góp, xây dựng quỹ khuyến học, khuyến tài ở bon để khuyến khích người vượt khó học giỏi, người đỗ đạt cao, tạo điều kiện học tập để phát triển tài năng.

Điều 9. Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội

1. Về việc cưới

a) Tổ chức việc cưới phải đảm bảo theo đúng quy định của Luật Hôn nhân và gia đình như: Nam từ đủ 20 tuổi trở lên, nữ từ đủ 18 tuổi trở lên mới được kết hôn, trước khi tổ chức lễ cưới đôi nam nữ phải đến Ủy ban nhân dân xã làm thủ tục đăng ký kết hôn theo đúng quy định; không tổ chức cưới tảo hôn hoặc vi phạm chế độ hôn nhân một vợ, một chồng. Không được ép buộc, gả bán hoặc khôi phục những thủ tục lạc hậu. Cấm hôn nhân cận huyết - kết hôn giữa những người có họ trong phạm vi ba đời.

b) Việc cưới đảm bảo tổ chức tiết kiệm, vui tươi, lành mạnh, phù hợp với phong tục, tập quán và hoàn cảnh gia đình, không làm ảnh hưởng đến giao thông, trật tự công cộng, không thách cưới cao. Khuyến khích tổ chức lễ cưới hỏi theo nếp sống mới, tổ chức hình thức cưới tiệc trà, văn nghệ và báo hỷ sau ngày cưới thay cho tổ chức tiệc mặn tại gia đình.

c) Trong đám cưới, hạn chế sử dụng rượu, bia; không sử dụng thuốc lá, thuốc Lào; không được sử dụng các thiết bị âm thanh gây tiếng ồn vượt quá mức quy định của pháp luật làm ảnh hưởng đến xung quanh và trật tự công cộng. Không được mở loa đài, băng đĩa nhạc sau 22 giờ và trước 06 giờ sáng.

2. Về việc tang

a) Khi có người qua đời các gia đình phải thông báo với Trưởng hoặc Phó Trưởng bon để thông báo cho nhân dân trong bon biết và phải đến UBND xã nơi cư trú để làm thủ tục khai tử trong thời hạn 15 ngày theo quy định của pháp luật kể từ ngày qua đời. Khi nhận được thông báo các hộ gia đình nên bố trí người đến giúp đỡ gia đình có tang.

b) Việc tổ chức tang lễ chu đáo, trang nghiêm, gọn nhẹ, tiết kiệm phù hợp với phong tục tập quán, bản sắc văn hóa và hoàn cảnh của từng gia đình.

c) Không được để thi hài người quá cố quá 48 giờ. Trường hợp qua đời do bệnh dịch lây nhiễm nguy hiểm thì phải tổ chức chôn cất ngay theo quy định của pháp luật; không thực hiện các hủ tục lạc hậu như: Lăn đường, bắc cầu, rải tiền vàng mã, tiền Việt Nam và tiền nước ngoài trên đường khi đưa tang, “không khóc thuê, khóc mướn”.

3. Về lễ hội

Lễ hội là sinh hoạt văn hóa tinh thần thể hiện tập quán, truyền thống tốt đẹp của nhân dân, phải được tiến hành theo nghi thức trang trọng, tiết kiệm, phù hợp

với truyền thống văn hóa dân tộc; nội dung phong phú, lành mạnh, nhằm giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc, quê hương đất nước.

Không tổ chức các trò chơi mang tính chất cờ bạc dưới bất kỳ hình thức nào trong lễ hội. Nghiêm cấm việc lợi dụng lễ hội để tổ chức các hoạt động mê tín dị đoan, các hoạt động không phù hợp với thuần phong mỹ tục của dân tộc và trái pháp luật. Không đốt đồ mã trong khu vực lễ hội.

Điều 10. Về bảo vệ an ninh, trật tự công cộng, phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội

1. Mọi người có trách nhiệm giữ gìn, bảo vệ an ninh trật tự trong bon. Không có những hành vi, phát ngôn trái với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, trái với thuần phong mỹ tục, tập quán tốt đẹp của quê hương, đất nước.

2. Mọi hoạt động ban đêm sau 22 giờ đến trước 06 giờ sáng ngày hôm sau không được gây ồn ào ảnh hưởng đến người khác.

3. Không được thực hiện các hành vi làm hư hại công trình công cộng (như: trường học, bệnh viện, trạm xá, đường giao thông, trạm điện, công trình nước sạch...). Không được kích động, gây rối trật tự, làm mất đoàn kết, gây gỗ hằn thù, đánh chửi nhau. Nghiêm cấm đánh bạc, chứa bạc dưới mọi hình thức. Có ý thức đấu tranh phòng và chống các tệ nạn trộm cắp, rượu chè bê tha, sử dụng ma túy trái phép, mại dâm, truyền bá, kích động văn hóa phẩm đồi trụy,...

4. Không đua xe mô tô, xe gắn máy, lạng lách đánh võng gây mất an toàn giao thông làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự công cộng.

5. Khi phát hiện người gây rối, những người có hành vi vi phạm pháp luật phải báo ngay cho Trưởng bon hoặc Tổ trưởng tổ an ninh để kịp thời ngăn chặn, xử lý theo quy định.

6. Thành lập các tổ chức tự quản của bon xây dựng hòm thư tố giác tội phạm, quy định giờ giấc sinh hoạt của các thành viên trong cộng đồng dân cư để góp phần đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn; xây dựng bon đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”.

7. Khuyến khích giải quyết các tranh chấp về quyền lợi, mâu thuẫn cá nhân, hộ gia đình thông qua hòa giải ở bon.

8. Đơn thư khiếu kiện của công dân phải gửi đúng cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật về khiếu nại; không được gửi đơn khiếu nại vượt cấp; không lôi kéo để khiếu kiện vượt cấp, khiếu kiện đông người.

Điều 11. Về vệ sinh môi trường

1. Mọi gia đình và cá nhân đều phải có trách nhiệm giữ gìn vệ sinh môi trường. Các hộ gia đình trong hoạt động sản xuất, kinh doanh không được vứt các

loại bao bì, rác phế thải, không được để các loại nước thải chưa qua xử lý ra nơi công cộng gây ô nhiễm môi trường.

2. Mọi người phải có ý thức giữ gìn sức khỏe cho mình và những người thân, phải thực hiện ăn chín, uống sôi, tắm màn và tiêm phòng đúng quy định của cơ sở y tế để phòng, chống dịch bệnh. Làm tốt công tác vệ sinh môi trường, đường làng, ngõ xóm sạch đẹp, phát quang bờ, bụi, quét dọn đường giao thông...

3. Các hộ gia đình ở trên địa bàn bon phải có công trình vệ sinh (hố tiêu, nhà xí) sạch sẽ, kín đáo; giếng, bể nước, nhà tắm... hợp vệ sinh. Các xác chết động vật phải được chôn lấp cẩn thận, không được vứt bừa bãi làm ô nhiễm môi trường.

4. Các hộ gia đình, cá nhân phải dùng nước sạch để sinh hoạt.

Điều 12. Về chăn nuôi gia súc, gia cầm

1. Việc chăn nuôi gia súc, gia cầm của các hộ gia đình, cá nhân phải phù hợp với tập quán, truyền thống, đảm bảo hợp vệ sinh và không gây ảnh hưởng đến gia súc, gia cầm, cây trồng, hoa màu của người khác. Đối với ruộng, rẫy, vườn đang có lúa, ngô, cây công nghiệp nghiêm cấm chăn thả gia súc, không được chăn thả gia cầm ở ruộng mạ và vùng lúa mới cấy. Nếu người nào vi phạm thì bị phê bình trước cuộc họp toàn bon, buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu và đền bù thiệt hại.

2. Trâu, bò, ngựa, dê, heo (lợn)... của các hộ gia đình, cá nhân phải được chăn dắt cẩn thận. Ban đêm phải nhốt vào chuồng. Nếu để trâu, bò, ngựa, dê... đi phá ruộng vườn, phá nương của người khác tùy thuộc mức độ thiệt hại thì phải bồi thường.

3. Mọi gia đình có trách nhiệm chấp hành tốt các quy định của luật về thú y như: Tiêm phòng đầy đủ cho đàn gia súc, gia cầm. Thực hiện các biện pháp (phòng là chính) để không phát sinh và lây lan dịch bệnh. Đối với gia súc, gia cầm bị bệnh, bị dịch không được buôn bán, vận chuyển, giết mổ. Khi phát hiện bị bệnh, dịch thì báo cáo với Trưởng bon để tổ chức tiêu hủy hoặc xử lý theo quy định của pháp luật, tránh lây lan dịch bệnh...

Điều 13. Bảo vệ và phát triển rừng

1. Mọi người trong bon có trách nhiệm bảo vệ hệ sinh thái rừng; khuyến khích trồng cây gây rừng, phủ xanh đất trống, đồi trọc, các hình thức thiết thực, tích cực hưởng ứng thực hiện Tết trồng cây...

2. Nghiêm cấm mọi hành vi phá rừng, đốt rừng, lấn chiếm rừng, đất trồng rừng, khai thác, mua bán, vận chuyển lâm sản, săn bắt động vật rừng trái phép...

3. Trong mùa hanh khô, các cá nhân, hộ gia đình và chủ rừng chủ động làm đường băng cản lửa những khu vực trọng điểm dễ xảy ra cháy rừng ở các khu rừng tự nhiên, rừng trồng. Việc canh tác nương rẫy trong rừng, ven rừng phải tuân thủ

hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của trưởng ban cán bộ lâm nghiệp và kiểm lâm trên địa bàn.

Điều 14. Về tín ngưỡng, tôn giáo

1. Tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của mọi người theo đúng chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước; mỗi người có thể theo hoặc không theo một tôn giáo nào.

2. Nghiêm cấm việc ép buộc người khác theo đạo, bỏ đạo hoặc lợi dụng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo để phá hoại hòa bình, độc lập, thống nhất đất nước; kích động bạo lực hoặc tuyên truyền chiến tranh, tuyên truyền trái với pháp luật, chính sách của Nhà nước; chia rẽ nhân dân, chia rẽ các dân tộc, chia rẽ tôn giáo; gây rối trật tự công cộng, xâm hại đến tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm, danh dự, tài sản của người khác.

3. Vận động toàn thể nhân dân đấu tranh, bài trừ các tổ chức tôn giáo và các nhóm hoạt động bất hợp pháp trên địa bàn. Nghiêm cấm mọi người dân theo các đạo lạ trái pháp luật và các tổ chức bất hợp pháp.

4. Các hoạt động sinh hoạt văn hóa tâm linh, tổ chức hiếu, hỷ, thờ cúng phải phù hợp với phong tục tập quán, đảm bảo phát huy truyền thống văn hóa. Trường hợp gia đình có người ốm đau phải đưa đi chữa trị tại các cơ sở y tế, không dùng các biện pháp cúng bái thay thế cho phương pháp chữa trị y học. Cấm việc lợi dụng các sinh hoạt văn hóa tâm linh để hoạt động mê tín dị đoan.

Điều 15. Xây dựng và quản lý các loại quỹ

Hàng năm mỗi hộ gia đình trong bon sẽ đóng góp số tiền để làm quỹ của bon. Quỹ này sẽ được dùng vào việc thăm hỏi ốm đau bệnh tật, hỗ trợ các hộ gia đình bị thiên tai và làm quỹ khuyến học.

Số tiền quỹ trên sẽ được ghi vào sổ quỹ của bon và bon bầu ra một thủ quỹ để quản lý và ghi chép lại các khoản thu chi. Các khoản thu chi sẽ được niêm yết công khai tại nhà văn hóa cộng đồng của bon cho toàn thể nhân dân trong bon được biết và theo dõi. Bên cạnh đó cũng sẽ công khai tại các cuộc họp của bon.

Điều 16. Về các biện pháp thưởng, phạt

1. Về khen thưởng

Hộ gia đình, cá nhân có thành tích trong việc xây dựng và thực hiện Hương ước của bon được ghi nhận công lao, thành tích vào sổ vàng truyền thống; được nêu gương người tốt, việc tốt trên hệ thống loa truyền thanh hoặc tại các hội nghị toàn bon; được bình xét công nhận gia đình văn hóa; được công nhận các hình thức khen thưởng khác do cộng đồng tự thỏa thuận; được đề nghị các cấp chính quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua khen thưởng.

2. Về xử lý vi phạm

Hộ gia đình, cá nhân nào vi phạm các điều khoản trong Hương ước của bon tùy theo mức độ mà xử lý bằng các hình thức sau đây:

a) Vi phạm lần đầu và lỗi nhẹ áp dụng hình thức phê bình, nhắc nhở trước cuộc họp toàn thể nhân dân của bon.

b) Vi phạm lần thứ hai trở lên, trên cơ sở thảo luận thống nhất trong tập thể cộng đồng không đề nghị bình xét công nhận “Gia đình văn hóa” nếu là hộ gia đình có nhiều mâu thuẫn gây mất tình đoàn kết trong bon, gia đình vi phạm các quy định của pháp luật, gia đình có bạo lực.

3. Đối với các hành vi vi phạm pháp luật phải được chuyển tới cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật, không bao che, xử lý nội bộ ở bon.

Điều 17. Các nội dung khác

1. Việc xây dựng nhà ở phải tập trung, có ngõ đi vào nhà, không xây dựng chen chúc, xây dựng nơi có địa hình nguy hiểm. Các cơ sở kinh doanh khi xây dựng phải có khu vực để mọi người thực hiện việc mua bán, trao đổi không làm ảnh hưởng tới giao thông công cộng.

2. Khi có các thiệt hại nhỏ xảy ra thì không được lợi dụng vào việc bồi thường thiệt hại làm ảnh hưởng đến vấn đề kinh tế và cuộc sống bình thường của người có lỗi gây ra thiệt hại.

Phần III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 18.

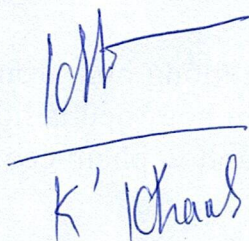
Hương ước được phổ biến, quán triệt đến mọi gia đình. Mọi người trong bon, người vắng lai có mặt tại địa bàn đều phải có trách nhiệm thực hiện.

Chi bộ Đảng hoặc Ban công tác Mặt trận lãnh đạo, các tổ chức xã hội và đoàn thể nhân dân vận động, giáo dục mọi thành viên tổ chức mình thực hiện tốt nội dung hương ước.

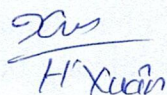
Trưởng bon là người quản lý, điều hành thực hiện hương ước, định kỳ hàng năm tiến hành kiểm điểm việc thực hiện hương ước, biểu dương người thực hiện tốt, phê bình và có biện pháp xử lý thích hợp với người vi phạm, đồng thời rà soát, sửa đổi, bổ sung nội dung hương ước cho phù hợp.

Hương ước này của Thôn Đắc R’ Măng 4 đã được thông qua tại hội nghị nhân dân ngày 28 tháng 9 năm 2026. Mọi người cam kết thực hiện đúng nội dung Hương ước sau khi được phê duyệt./.

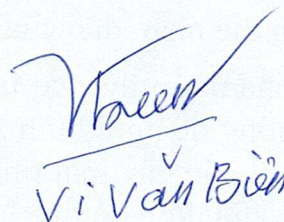
TRƯỞNG BON
(Ký và ghi rõ họ tên)


K' Chau

**TRƯỞNG
BAN CÔNG TÁC
MẬT TRẬN**
(Ký và ghi rõ họ tên)


H' Xuan

BÍ THƯ CHI BỘ
(Ký và ghi rõ họ tên)


Vi Van Bien

**ĐẠI DIỆN
GIÀ LÀNG**
(nếu có)
(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NGHỊ QUYẾT/BIÊN BẢN CUỘC HỌP/BIÊN BẢN LẤY Ý KIẾN
Thông qu hương ước/quy ước. Thôn. ĐẶC. R. Mãng. 4

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 97/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 61/2023/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư;

Hôm nay, ngày 27 tháng 9 năm 2026, tại thôn, ĐẶC. R. Mãng. 4..... đã tổ chức họp/lấy ý kiến thông quan hương ước/quy ước thôn ĐẶC. R. Mãng. 4...

1. Thành phần dự họp/lấy ý kiến:

- Tổng số hộ gia đình thôn..... 361..... hộ.....
- Số người đại diện hộ gia đình có mặt/ số người đại diện hộ gia đình trả lời ý kiến:... 218.....
- Số hộ gia đình không có người đại diện tham dự/Số người đại diện hộ gia đình không trả lời ý kiến... 143.....

2. Nội dung cộng đồng dân cư bàn/lấy ý kiến về hương ước/quy ước.....

3. Hình thức cộng đồng thôn, bon thông qua:... Biên. quyết. số. tại

4. Kết quả biểu quyết tại cuộc họp/tổng hợp phiếu lấy ý kiến bằng phiếu của hộ gia đình

- Số hộ đại diện gia đình tán thành:..... 218..... 361..... hộ.....
- Số hộ đại diện gia đình không thành:..... không.....
- Số hộ đại diện gia đình có ý kiến khác:..... không.....

Kết quả hương ước/quy ước Thôn. ĐẶC. R. Mãng. 4 được thông qua/không được thông qua/tổng số hộ gia đình thuộc cộng đồng dân cư, đạt tỷ lệ.....%

5. Nội dung thông qua/không được thông qua của cộng đồng thôn. ĐẶC. R. Mãng. 4.....

Đặc R' Mảng 4

(Ký và ghi rõ họ tên)

Wooooo?

1. Hà Quang Long

2 U8
H5-H1 nly H000h

3
Jag
XV Si Dary

4

Và

k'vôt

1 con

5 K. Krong;

6 R-Mbong

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ans
H'Xerox

(Ký và ghi rõ họ tên)

6/6
K'khand

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐẶC K' M' M' 4..., ngày 27 tháng 9 năm 2026

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN HƯƠNG ƯỚC/QUY ƯỚC

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã Tà Đùng

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 47/2024/QH15 và Luật số 97/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 61/2023/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư;

Trên cơ sở quyết định của cộng đồng thôn, thôn ĐẶC K' M' M' 4... họp/lấy ý kiến ngày 27 tháng 9 năm 2026 về việc bàn thông qua hương ước/quy ước.

Thôn ĐẶC K' M' M' 4... thống nhất đề nghị UBND xã Tà Đùng công nhận hương ước/quy ước.....(Hồ sơ đề nghị công nhận hương ước/quy ước gửi kèm).

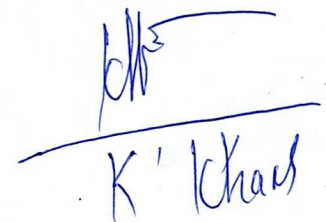
Chúng tôi cam kết tuân thủ nguyên tắc quy định tại Điều 4 Nghị định số 61/2023/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư.

Kính đề nghị UBND xã Tà Đùng xem xét, công nhận

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: TB.

TM. THÔN
TRƯỞNG THÔN


K' Ichau